

đạo, phân phối và kiểm tra việc sử dụng số ngoại tệ dành để thực hiện nhiệm vụ đó.

Điều 4. — Bộ Tài chính bàn với các ngành có liên quan, quy định chế độ xử lý các quan hệ giữa tài chính Nhà nước và tài chính của các tổ chức kinh doanh trong việc sử dụng số ngoại tệ nhập khẩu chính ngạch hàng tiêu dùng phù hợp với cơ chế quản lý mới.

Điều 5. — Đại diện các tổ chức kinh doanh thuộc Bộ Nội thương làm nhiệm vụ nhập khẩu chính ngạch hàng tiêu dùng được trực tiếp hoặc phối hợp với các tổ chức liên quan giao dịch với bạn hàng nước ngoài để ký kết hợp đồng kinh tế và tiến hành các nghiệp vụ kinh doanh cần thiết khác theo pháp luật.

Điều 6. — Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

Điều 7. — Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Phó Chủ tịch
VÕ VĂN KIẾT

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 105-CT ngày 29-4-1989 về việc thực hiện một số chính sách đối với quân đội và hậu phương quân đội.

Nhân dịp quân tình nguyện Việt Nam ở Cam-pu-chia chuẩn bị rút hết về nước trong tháng 9 năm 1989 và kỷ niệm 45 năm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22 tháng 12 năm 1989; để bảo đảm cho quân tình nguyện hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian còn hoạt động trên đất bạn, kịp thời động viên cổ vũ quân và dân ta trước thắng lợi có ý nghĩa lịch sử của nhân dân ba nước Việt Nam — Lào — Cam-pu-chia, tiếp tục tăng cường quan hệ đặc biệt giữa 3 nước và đẩy mạnh sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng trong tình hình mới; Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng chỉ thị các ngành, các địa phương thực hiện một số chính sách và công tác sau đây:

1. Từ nay đến hết tháng 9 năm 1989, các Bộ, các ngành, các địa phương có liên quan và Bộ Quốc phòng có trách nhiệm cung ứng đầy đủ với chất lượng tốt nhất các mặt hàng định lượng cho bộ đội tình nguyện ở chiến trường; điều chỉnh, bổ sung hợp lý tiêu chuẩn ăn, bồi dưỡng sức khỏe, thuốc đặc trị chữa bệnh nhằm duy trì liên tục sức chiến đấu của bộ đội, hạn chế đến mức thấp nhất tỷ lệ mắc các bệnh hiểm nghèo, cứu chữa kịp thời, có hiệu quả các vết thương chiến tranh. Các đơn vị bộ đội tình nguyện duy trì việc kết hợp sản xuất, chăn nuôi để cải thiện thêm điều kiện sinh hoạt.

2. Bộ Quốc phòng chuẩn bị, sớm trình Hội đồng Bộ trưởng và Hội đồng Nhà nước xem xét về việc tuyên dương công trạng đối với quân tình nguyện, chuyên gia quân sự Việt Nam và các tỉnh phía Nam kết nghĩa với các tỉnh Bạn ở Cam-pu-chia; khen thưởng tổng hợp xứng đáng thành tích của sĩ quan, chuyên gia quân sự, cán bộ trong 10 năm giúp bạn; tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang cho các đơn vị, cá nhân có nhiều công lao giúp Bạn; tổ chức gặp mặt thân mật ở cấp trung ương và địa phương với đại biểu anh hùng, chiến sĩ thi đua, thương binh, thân nhân liệt sĩ tiêu biểu đã có công giúp Bạn.

Các Bộ, ngành, các địa phương có liên quan chuẩn bị đón tiếp chu đáo các đơn vị quân tình nguyện Việt Nam hoàn thành nhiệm vụ trở về.

3. Mở một đợt vận động chính trị sâu rộng trong cả nước nhằm chấp hành tốt hơn chính sách hậu phương quân đội. Tổ chức quản lý và giúp đỡ gia đình cán bộ, chiến sĩ tại ngũ đang làm nhiệm vụ chiến đấu ở Cam-pu-chia, biên giới, đảo xa như khi ốm đau được ưu tiên khám bệnh, chữa bệnh và được miễn giảm viện phí; con học phổ thông được miễn, giảm học phí và các khoản đóng góp trong nhà trường; con sĩ quan đến tuổi trưởng thành chưa có việc làm được tuyển chọn đi lao động hợp tác quốc tế hoặc đi học ở trường, lớp dạy nghề; hết lòng giúp đỡ cán bộ quân đội về hưu gặp khó khăn về chỗ ở, về đăng ký hộ khẩu; tạo điều kiện thuận lợi cho quân nhân phục viên phát huy mọi khả năng lao động để sớm ổn định cuộc sống. Các ngành có liên quan nghiên cứu trình Hội đồng Bộ trưởng trong năm 1989 xem xét và quyết định bổ sung chính sách phục viên đối với sĩ quan đã có nhiều năm phục vụ ở chiến trường.

4. Tập trung chỉ đạo đề giải quyết xong về cơ bản trong 3 năm 1989 — 1992 những vấn đề tồn tại về chính sách ở hậu phương sau các cuộc chiến tranh như bàn với Bạn tiếp tục đưa hài cốt liệt sĩ ở Cam-pu-chia, Lào về nước và cùng Bạn xây dựng một số nghĩa trang liệt sĩ, đài kỷ niệm ở một số nơi tiêu biểu trên đất Bạn; quy tập theo quy hoạch các khu vực mộ liệt sĩ ở các vùng biên giới trong nước, bàn giao cho địa phương quản lý, và nghiên cứu triển khai xây dựng một số nghĩa trang, tượng đài liệt sĩ ở một số nơi có ý nghĩa lịch sử (không chủ trương đưa hài cốt các liệt sĩ quê ở các tỉnh phía Bắc từ phía Nam ra phía Bắc); xác minh, kết luận và thực hiện nhanh gọn chính sách đối với số mất tin, mất tích; giải quyết hết các trường hợp tồn đọng về khen thưởng; đối với những

thương binh nặng tự nguyện về sống với gia đình thì được nâng mức sinh hoạt phí người phục vụ hiện nay lên bằng mức lương tối thiểu đã được Nhà nước quy định; đối với số thương, bệnh binh nặng quê ở các tỉnh phía Bắc chiến đấu ở các tỉnh phía Nam còn lại nếu hoàn cảnh quá khó khăn, không có điều kiện về gia đình ở các tỉnh phía Bắc thì được tiếp nhận vào các cơ sở điều dưỡng của ngành thương binh xã hội hoặc của Bộ Quốc phòng, bảo đảm được đăng ký hộ khẩu ở các địa phương nơi cư trú theo nguyện vọng.

Bộ Tài chính cùng Bộ Lao động — Thương binh và xã hội, Bộ Quốc phòng xúc tiến nghiên cứu việc xây dựng quỹ bảo trợ xã hội, hình thức thu đảm phụ quốc phòng (theo Nghị quyết số 10—NQ/TU ngày 5-4-1988 của Bộ Chính trị và Chỉ thị số 56—CT ngày 11-3-1989 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng) trình Hội đồng Bộ trưởng xem xét đề cùng với chế độ trợ cấp tuất, trợ cấp thương tật của Nhà nước, bảo đảm cho thân nhân liệt sĩ hưởng tuất mua đủ 10 kilôgam gạo mỗi tháng theo giá địa phương, đồng thời góp phần thực hiện tốt các chính sách về hậu phương quân đội và củng cố quốc phòng địa phương.

5. Trước yêu cầu mới của sự liên minh giữa 3 nước Việt Nam — Lào — Cam-pu-chia và sự nghiệp xây dựng quân đội, củng cố quốc phòng, các Bộ, ngành, các địa phương cần tiến hành kiểm điểm, tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ giúp Bạn và thực hiện chính sách hậu phương quân đội trong những năm qua; đề ra phương hướng, biện pháp thực hiện sự hợp tác với Bạn và đẩy mạnh phong trào chăm sóc hậu phương quân đội trong những năm tới, sau đó báo cáo lên Hội đồng Bộ trưởng.

Các Bộ, Ủy ban Nhà nước, các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng và Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu

trực thuộc Trung ương khẩn trương triển khai thực hiện Chỉ thị này; đồng thời phối hợp chặt chẽ với Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể, có kế hoạch triển khai các hoạt động động viên phong trào chăm sóc hậu phương quân đội, củng cố quốc phòng trước tình hình mới.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng
Phó Chủ tịch
VÕ VĂN KIẾT

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 112-CT ngày 9-5-1989 về công tác thể dục thể thao trong những năm trước mắt.

Mấy năm nay, nhờ sự cố gắng của các cấp chính quyền, của các đoàn thể và sự hưởng ứng của nhân dân, nên mặc dù có nhiều khó khăn, phong trào thể dục thể thao được duy trì và có một số tiến bộ.

Tuy nhiên, hoạt động thể dục thể thao ở nhiều nơi còn mang tính hình thức, sôi nổi nhất thời; công tác giáo dục thể chất trong các trường học rất yếu và bị coi nhẹ, thành tích các môn thể thao thấp và tiến bộ chậm; trong các hoạt động thể thao còn nhiều biểu hiện tiêu cực; việc tổ chức và quản lý các hoạt động thể dục thể thao vẫn mang tính chất hành chính, bao cấp, chưa huy động được sự tham gia đông đảo và tích cực của nhân dân.

Mở rộng phong trào thể dục thể thao là một yêu cầu và một nhiệm vụ quan trọng của Nhà nước và nhân dân ta nhằm góp phần bảo vệ và nâng cao sức khỏe nhân dân, xây dựng con người mới một cách toàn diện về đức dục, tri dục và thể lực, làm phong phú thêm đời sống văn hóa,

tinh thần của nhân dân, thiết thực phục vụ những nhiệm vụ kinh tế — xã hội trong tình hình mới.

Theo tinh thần đó, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng yêu cầu các cấp, các ngành thực hiện tốt các nhiệm vụ và biện pháp sau đây:

1. Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho học sinh các trường học, duy trì và phát triển phong trào thể dục thể thao trong các lực lượng vũ trang, trong công nhân, viên chức và trong nhân dân.

— Đối với học sinh, sinh viên, trước hết nhà trường phải thực hiện nghiêm túc việc dạy và học môn thể dục theo chương trình quy định, có biện pháp tổ chức, hướng dẫn các hình thức tập luyện và hoạt động thể thao tự nguyện ngoài giờ học.

Bộ Giáo dục, Bộ Đại học — Trung học chuyên nghiệp và Dạy nghề phối hợp với Tổng cục Thể dục thể thao cùng với các địa phương có kế hoạch nâng cao trình độ và đáp ứng giáo viên thể dục thể thao ở các trường học; cải tiến chương trình giáo dục thể chất, bồi dưỡng cho học sinh, sinh viên kiến thức và thói quen tự tập luyện; chú trọng đưa vào chương trình những hình thức và phương pháp đơn giản, hấp dẫn, vừa dễ thực hiện, vừa gây được hứng thú tập luyện của học sinh, sinh viên; thực hiện tốt chế độ « rèn luyện thân thể theo tiêu chuẩn », tổ chức theo dõi và định kỳ đánh giá tình trạng sức khỏe, thể lực của học sinh.

Đối với các lực lượng vũ trang, cải tiến nội dung và bảo đảm thời gian rèn luyện thể lực trong chương trình huấn luyện quân sự của chiến sĩ và dân quân tự vệ, mở rộng phong trào « chiến sĩ khỏe » và duy trì thường xuyên các hoạt động thể